



## Bài báo nghiên cứu

# NHÂN VẬT YÊU MA TRONG TRUYỆN VIỆT NAM NỬA ĐẦU THẾ KỈ XX

*Hoàng Thị Thùy Dương*

*Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

*Tác giả liên hệ: Hoàng Thị Thùy Dương – Email: duonghtt@hcmue.edu.vn*

*Ngày nhận bài: 04-8-2021; ngày nhận bài sửa: 15-10-2021; ngày duyệt đăng: 20-10-2021*

### TÓM TẮT

*Bằng phương pháp nghiên cứu phê bình huyền thoại; phê bình lịch sử, xã hội; phê bình thi pháp học kết hợp với các thao tác phân tích, tổng hợp; so sánh và thống kê, phân loại; bài viết phân tích các đặc điểm của nhân vật yêu ma trong truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Nhân vật yêu ma trong truyện Việt Nam giai đoạn 1900-1945 là kết quả của sự kế thừa tín ngưỡng dân gian Việt Nam. Một số truyện lí giải một cách khoa học về các nhân vật yêu ma. Nhiều truyện miêu tả các nhân vật yêu ma từ góc nhìn thế sự, đời tư. Việc tìm hiểu về nhân vật yêu ma trong truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX góp phần lí giải sự độc đáo của văn học giai đoạn này trong hành trình kế thừa huyền thoại của văn học Việt Nam.*

**Từ khóa:** thế kỉ XX; yêu ma; nhân vật yêu ma; truyện; Việt Nam

### 1. Giới thiệu

Trong văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, nhiều tác giả đã sử dụng yếu tố huyền thoại trong sáng tác truyện. Các truyện này thường được gọi là truyện phỏng truyền kì, truyện đường rừng, truyện kì ảo, truyện kinh dị... Sự kế thừa huyền thoại trong các truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX có sự tương đồng, khác biệt với các truyện trước và sau giai đoạn này. Số lượng những nghiên cứu đề cập yếu tố huyền thoại nói chung, nhân vật yêu ma trong truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX nói riêng còn rất ít ỏi. Trong khi đó, những nghiên cứu về các yếu tố huyền thoại trong văn học dân gian, văn học trung đại, văn học hiện đại Việt Nam sau năm 1986 khá phong phú.

Đề tài tập trung nghiên cứu nhân vật yêu ma trong truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Chúng tôi khảo sát 33 tác phẩm được tập hợp trong công trình “Truyện truyền kì Việt Nam”, quyển 3, do Nguyễn Huệ Chi chủ biên, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ấn hành năm 2009. Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Huệ Chi, 33 truyện này là truyện phỏng truyền kì của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Đây là sự tiếp nối của văn học hiện đại Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX đối với mạch truyện truyền kì thời trung đại. Các truyện được khảo sát bao

---

*Cite this article as:* Hoàng Thị Thùy Dương (2021). Ghost characters in vietnamese stories in the first half of the 20<sup>th</sup> century. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 18(10), 1766-1776.

gồm chủ yếu là truyện ngắn và một số truyện vừa, của các tác giả Nhất Linh, Thế Lữ, Tchya, Nguyễn Tuân, Cung Khanh, Bùi Hiền, Thanh Tịnh, Đỗ Huy Nhiệm. Đề tài tập trung phân tích các đặc điểm của nhân vật yêu ma trong các tác phẩm; xác định sự tương đồng và khác biệt của việc kế thừa huyền thoại của các truyện trong giai đoạn này với các tác phẩm văn học trước và sau đó. Nhân vật yêu ma trong văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX đã tạo nên bước chuyển biến về nghệ thuật xây dựng tác phẩm so với văn học trung đại; tạo nên sự độc đáo trong hành trình văn học kế thừa các yếu tố huyền thoại.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

Truyện kì ảo của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX chịu ảnh hưởng truyện truyền kì của văn học trung đại Việt Nam, Trung Hoa. Đặc biệt, đội ngũ trí thức Tây học đã tiếp cận và chịu ảnh hưởng bởi các tác phẩm kinh dị nước ngoài như truyện của Hoffmann, Edgar Poe... “Sức cuốn hút của thứ văn học kinh dị ấy đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến các nhà văn Việt Nam đầu thế kỉ XX – những người dẫu “Âu hóa” đến mấy chẳng nữa cũng vẫn còn mang dòng máu của mình thứ văn phong thâm hiểm chất kì ảo của “Truyện kì mạn lục” và “Liêu trai chí dị”” (Bui, 2014, p.35). Trong đó, nhân vật là phương tiện để nhà văn chuyển tải những điều muốn nói cùng độc giả. Nhân vật yêu ma là kiểu nhân vật quen thuộc của thế giới nhân ở của các truyện phỏng truyền kì trong văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Thế Lữ đã đặt tên tác phẩm của mình là “Trại Bò Tùng Linh” và xây dựng nhân vật yêu ma. Nguyễn Tuân đã định danh “thể tài yêu ngôn” cho nhiều tác phẩm của mình. Công trình “Truyện truyền kì Việt Nam” (Nguyễn Huệ Chi chủ biên) đã tập hợp 8 truyện ngắn của Nguyễn Tuân và gọi chung các tác phẩm này là “yêu ngôn”. Nhìn chung, nhân vật yêu ma là kết quả của sự kế thừa tín ngưỡng dân gian Việt Nam. Tuy nhiên, truyện thể hiện sự lí giải một cách khoa học về các nhân vật kì ảo và cái nhìn về nhân vật mang tính chất thế sự, đời tư. Nhân vật vừa quen vừa lạ đối với độc giả. Nhân vật yêu ma trong truyện Việt Nam giai đoạn 1900-1945 là kết quả của tư duy huyền thoại hóa và tư duy giải huyền thoại. Quá trình huyền thoại hóa và giải huyền thoại diễn ra song song. Nếu tư duy huyền thoại hóa tạo nên sự tái hiện các nhân vật huyền ảo trong tác phẩm văn học thì tư duy giải huyền thoại lại mang lại cách lí giải khoa học đối với nhân vật, sự tái hiện cho nhân vật mang đậm chất thế sự, đời tư.

### **2.1. Nhân vật yêu ma – sự kế thừa tín ngưỡng dân gian**

Nhân vật yêu ma trong tác phẩm văn học là sự kế thừa tín ngưỡng dân gian. Tín ngưỡng dân gian này bắt nguồn từ quan niệm vạn vật hữu linh của người nguyên thủy. Với sự hiểu biết về tự nhiên còn hạn chế, người nguyên thủy tin rằng vạn vật đều có linh hồn, là những cơ thể sống như con người. Từ đó, người nguyên thủy tin rằng mỗi hiện tượng tự nhiên đều có những vị thần. Đối với các sự vật, khi các sự vật ngủ, ốm đau hoặc chết đi là do linh hồn đi vắng. Khi một người chết đi, những người thân thiết có thể gặp lại họ trong giấc mơ. Linh hồn tồn tại như dạng không khí hay bóng đen. Trong nhiều trường hợp, linh hồn người chết (ma) hiện ra với hình dạng của thân xác nó khi chưa chết. Nhà nghiên cứu

E. B. Tylor trong công trình “Văn hóa nguyên thủy” đã khẳng định: “nguyên nhân đầu tiên và chủ yếu của việc biến những sự kiện thuộc kinh nghiệm hằng ngày thành huyền thoại là lòng tin vào sinh khí của toàn bộ tự nhiên – lòng tin này đã đạt tới đỉnh cao nhất ở sự nhân cách hóa nó” (Tylor, 2019, p.339, 340). Trong công trình “Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới”, các nhà nghiên cứu J. Chevalier và A. Gheerbrant cũng khẳng định “một yếu tố tinh thần có thể xuất hiện một cách độc lập đối với thể xác làm nơi nương náu của nó, hành động theo sự suy xét của mình, như thể là đại diện cho chủ nhân của mình... một linh hồn lưu động của một sinh thể, có khả năng hoạt động vật chất” (Chevalier & Gheerbrant, 2002, p.448).

Niềm tin về các nhân vật yêu ma thể hiện mạnh mẽ trong thần thoại và các thể loại tự sự dân gian khác. Thần thoại Việt Nam đã kể về hạt lúa có suy nghĩ, tiếng nói như con người (truyện “Nữ thần lúa”), kì đà biến thành người (truyện “Thần Sét”), cá hóa người (truyện “Con thần nước lấy chàng đánh cá”)... Đối với dạng kết hôn giữa con người và tinh động vật, thần thoại Việt Nam kể về sự kết duyên của con người với con cháu của thần cá (truyện “Thần nước”, “Truyện con thần nước lấy chàng đánh cá”), con người và tinh rắn (“Truyện ông Dài, ông Cụt”)... Nhân vật yêu ma nói riêng, huyền thoại nói chung được lưu truyền trong dân gian từ đời này qua đời khác, trở thành một bộ phận của tín ngưỡng dân gian. Huyền thoại vẫn trở đi trở lại trong văn học viết về sau. Nhà nghiên cứu E. M. Meletinsky đã khẳng định sức sống của huyền thoại trong văn học hiện đại: “Tư tưởng của huyền thoại tập trung vào những vấn đề “siêu hình” như bí ẩn của sự sống và cái chết, số phận... mà rõ ràng là ngoại vi đối với khoa học và cách giải thích thuần logic về những vấn đề đó không phải lúc nào cũng làm con người thỏa mãn, thậm chí cả trong xã hội hiện đại” (Meletinsky, 2004, p.219).

Trong văn học trung đại, truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại có sự xuất hiện tần số cao của biểu tượng yêu ma. Trong đó, các nhân vật hồn ma người chết chiếm tần số xuất hiện nhiều nhất. Ngoài ra, các nhân vật là tinh động vật bao gồm chồn, vượn, hạc, chó, dê, chuột, cá chép, cua, rắn, ếch ương, hổ, heo, rắn, khí...; tinh thực vật bao gồm cúc, thạch lựu, kim tiền...; tinh vật thể bao gồm cái chuông, đàn tì bà, chổi, thỏi vàng... Các nhân vật yêu ma này chủ yếu thể hiện tính chất khuyến thiện trừng ác. Truyện truyền kì trung đại có mạnh dạn đề cập những chuyện tình tự do, táo bạo nhưng truyện thường được khép lại bằng những lời răn đe con người phải sống trong vòng lễ giáo.

Văn học hiện đại Việt Nam vẫn tiếp tục sự ảnh hưởng từ tín ngưỡng dân gian. Trong văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, các tác phẩm văn học chú ý nhiều nhất đến kiểu nhân vật yêu ma là các truyện phỏng truyền kì. Các nhà văn sáng tác các tác phẩm mang tính chất kì ảo, hư hư thực thực giống như các tác phẩm truyền kì để thể hiện những ý nghĩa mới mẻ. Đối với nhân vật yêu ma trong truyện ngắn Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, chúng tôi khảo sát các nhân vật là ma, tinh các loài động vật, thực vật và vật thể. Các truyện có chứa các nhân vật yêu ma được chia thành hai dạng. Dạng thứ nhất: một số truyện ngắn chỉ đề cập nhân vật yêu ma chứ

không xây dựng nhân vật yêu ma như là nhân vật chính của truyện. Các truyện này thường mở đầu bằng phần giới thiệu về nhân vật, sự kiện, không gian, thời gian mang tính chất bí ẩn, ma quái. Phần sau câu chuyện sẽ có cách lí giải khoa học về các vấn đề kì lạ đó. Theo thống kê của chúng tôi, có 6 truyện dạng này trong tổng số 33 truyện phỏng truyền kì của Việt Nam giai đoạn nửa đầu thế kỉ XX, đó là: “Một truyện ghê gớm”, “Tiếng hú ban đêm”, “Một đêm trăng” (Thế Lữ); “Lửa nén trong tranh” (Nguyễn Tuân); “Cây đa ba chạc”, “Một chuyện lạ” (Đỗ Huy Nhiệm). Dạng thứ hai: nhiều truyện xây dựng nhân vật yêu ma là nhân vật chính của truyện. Các nhân vật này đều có khả năng biến hóa thành người; có tiếng nói, hành động và tính cách, số phận cụ thể. Có 20 truyện ngắn xây dựng nhân vật yêu ma thành nhân vật chính trong tổng số 33 truyện phỏng truyền kì của Việt Nam đầu thế kỉ XX. Nhân vật yêu ma ở đây chiếm số lượng nhiều nhất là ma (linh hồn người chết). Bên cạnh đó, nhân vật yêu ma còn là tinh động vật, tinh thực vật và cả vật thể (xem Bảng 1).

**Bảng 1.** Bảng thống kê các nhân vật yêu ma trong các truyện ngắn Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX

STT	Tên tác phẩm (tác giả)	Nhân vật yêu ma		
		Ma quỷ	Tinh động vật	Tinh vật thể
1	Bóng người trên sương mù (Nhất Linh)	Ma		
2	Lan rừng (Nhất Linh)			Hoa lan
3	Trại Bò Tùng Linh (Thế Lữ)		Yêu ma	
4	Ma xuống thang gác (Thế Lữ)	Ma		
5	Thần hổ (Tchya)	Ma thành	Hổ	
6	Ai hát giữa rừng khuya (Tchya)	Ma	Sài kú Hổ Cú Mèo	
7	Báo oán (Nguyễn Tuân)	Ma		
8	Xác ngọc lam (Nguyễn Tuân)			Cây dó
9	Đổi roi (Nguyễn Tuân)	Ma		
10	Loạn âm (Nguyễn Tuân)	Ma		
11	Tâm sự nước độc (Nguyễn Tuân)	Ma		
12	Hoàng Kim Ốc (Cung Khanh)	Ma		Đèn

13	Quyển rũ (Cung Khanh)	Quý		
14	Con gái thân rắn (Cung Khanh)		Rắn	Đào
15	Trên bông lai (Cung Khanh)	Ma – tiên		
16	Chiều sương (Bùi Hiền)	Ma		
17	Trận bão cuối năm (Bùi Hiền)	Ma		
18	Làng (Thanh Tịnh)	Ma		
19	Ngủ với ma (Đỗ Huy Nhiệm)	Ma		
20	Tết trên Mường (Đỗ Huy Nhiệm)	Ma		

## 2.2. Nhân vật yêu ma – sự lí giải khoa học

Một số tác phẩm trong truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1900-1945 thể hiện sự lí giải khoa học đối với các nhân vật yêu ma. Tiêu biểu nhất là các truyện: “Một truyện ghê gớm”, “Tiếng hú ban đêm”, “Một đêm trăng” (Thế Lữ); “Lửa nền trong tranh” (Nguyễn Tuân); “Cây đa ba chạc”, “Một chuyện lạ” (Đỗ Huy Nhiệm).

Các truyện này thường mở đầu bằng phần giới thiệu về nhân vật, sự kiện, không gian, thời gian mang tính chất bí ẩn, ma quái. Hầu hết các câu chuyện kể về những vùng đất núi non, ít người ở và qua lại. Nơi đây có núi cao, rừng rậm, sông sâu và rất nhiều những câu chuyện về các vị thần, các nhân vật ma quái. Các nhân vật yêu ma rất đa dạng, có ma khách, ma trình, ma giữ cửa, ma cụt đầu... cùng với tinh của các loài động vật, thực vật, đồ vật... Các câu chuyện này cũng đề cập tới vấn đề nhân vật yêu ma có khả năng biến hóa thành người, có tiếng nói và tính cách như con người. Theo nhà nghiên cứu Meletinsky E. M., “Tưởng tượng huyền thoại và giả huyền thoại giúp cho các nhà lãng mạn tạo ra một không khí huyền bí, lạ lùng, siêu việt” (Meletinsky, 2004, p.390). Thật vậy, sự mở đầu này khiến câu chuyện trở nên li kì, tạo sự lôi cuốn, tò mò đối với người đọc. Trong truyện “Một truyện ghê gớm” (Thế Lữ), nhân vật ông cụ – người kể chuyện nhắc về những đêm mưa gió, nghe tiếng người chết nói cười, lũ lượt kéo đến bên giường. Trên hành trình của nhân vật – lúc còn trẻ tuổi – ông từng ở chung với những người sơn dã ở chốn sơn lâm. Nơi đây,

Trong cái phong thổ hầm thiêng nước độc, còn chứa chất không biết bao nhiêu sự dị thường lẫn quất ở trong bóng tối vòm cây, ở dải nước cầu vồng xanh, ở những trận gió ồn ào như có rất nhiều âm thanh gờ lạ. Tiếng chim kêu cũng phảng phất thành những lời nói. Những tên đất, tên làng là những tên, những tiếng khác tai. Mỗi cảnh vật đều có những sự tích oan khiên, hay khủng khiếp. Tôi từng nghe những ngọn suối ban đêm như than khóc, người Thổ nói là tiếng khóc của đôi trai gái bị hại ở lưng bờ. Hang núi, mạch rừng, thác, đèo... mỗi nơi có một tên, phát tích ở một chuyện thảm khóc hay rừng rợn. Bóng oan khuất như gây ra các

sự kinh hoàng, người ta dù cứng bóng vía đến đâu cũng không thể không thấy một thứ ghê rợn lạnh lùng rất khó nói. Đâu đâu cũng toàn những chuyện kinh người hết. Nào chuyện ma gà, chuyện hùm tinh, chuyện lợn biết hát, chuyện thần rắn, chuyện Mán làm mắm trẻ con... (Nguyen, 2009, p.39).

Trong “Tiếng hú ban đêm” (Thế Lữ), không gian chính là rừng Sam Na có hổ dữ. Người Mán Khao La “ngủ không yên giấc, đêm đêm nằm trong khiếp sợ mà lòng mê tín của họ làm tăng mãi lên” (Nguyen, 2009, p.79). Nhiều người dân vùng này tin rằng hổ đã thành tinh, biến thành một người đàn bà, sống cùng dân bản. Vì thế, người ta nghi ngờ, sợ sệt khi gặp mặt người đàn bà ấy. Truyện “Một đêm trăng” (Thế Lữ) kể về vùng đất rừng núi của người Thổ. Đêm đêm, một toán thợ săn kể cho nhau nghe những câu chuyện kì lạ ở chốn rừng thiêng nước độc. Đêm hôm khuya khoắt, ở một nơi xa lạ, hoang vắng; một nữ nhân xuất hiện khiến một anh chàng trong số họ phân vân không biết cô ấy là người hay là ma, là thực hay là mộng. Trong “Cây đa ba chạc” (Đỗ Huy Nhiệm), một ông lão kì dị đến làng Giá Lụa, mang theo một ống xương như xương người chết, ở biệt lập trên cái gò cao nhất của làng. Hành tung, hình dáng của ông lão khiến mọi người nghi ngờ ông là thần tiên hoặc ma quỷ, không ai dám lại gần. Cái chết là một kinh nghiệm tâm linh của nhân loại. Khó có thể tồn tại ở cõi chết rồi lại trở về để kể về những gì mình để trải qua. Vì thế, câu chuyện về những nhân vật đang ở ranh giới của sự sống và cái chết, giữa người và ma, luôn tạo ra cảm xúc tò mò và khiếp sợ đối với người đọc. Truyện “Một chuyện lạ” (Đỗ Huy Nhiệm) đã kể về câu chuyện của một người đang ở những giây phút cuối cùng của cuộc đời. Như vậy, nhà văn đã đề cập nhân vật yêu ma nói riêng, các yếu tố huyền thoại nói chung để tạo nên một thế giới huyền thoại trong tác phẩm của mình. Các yếu tố tâm linh này sẽ tạo nên sợi dây đồng cảm của tác phẩm với người đọc. Bên cạnh đó, chúng còn góp phần tạo nên sự tò mò, lí thú đối với độc giả.

Trong khi các câu chuyện thần thoại với sự thống trị của lực lượng siêu nhiên, các câu chuyện truyền kì thời trung đại dùng cái ảo để thể hiện thái độ của nhà văn đối với hiện thực xã hội đương thời; một số truyện của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX đưa ra cách lí giải khoa học về các nhân vật vốn bị lầm tưởng là yêu ma. Sau khi giải mã, những câu chuyện này sẽ đề cập những vấn đề tình cảm của con người như tình mẫu tử, tình yêu đôi lứa, sự trả thù... Hình dạng, hành tung của nhân vật bí ẩn, kì dị như những yêu ma nhưng thực chất nhân vật là người, với những tình cảm, tính cách, số phận phức tạp. Đó là sự giải thiêng đối với nhân vật. Trong “Một truyện ghê gớm” (Thế Lữ), khi chàng thanh niên đi săn, anh luôn có cảm giác ngoài toán thợ săn của anh thì còn có người lạ rất bí ẩn. Lạ thay, không một ai khác thấy người lạ ấy. Vì thế, những người bạn của anh quả quyết đó là ma rừng, loại ma này có thể hiện ra trong hình dạng con người để nhát người yếu bóng vía, có thể nhập vào các loài vật. Sau này, vì tình cờ và cũng nhờ tìm hiểu của chàng thanh niên, anh biết rằng bóng ma ấy thực chất là một người Tàu. Người Tàu này xây hầm bí mật ở trong miếu, mang một người con gái xuống đó để trả thù vì một người trong gia đình

chồng của cô ấy đã giết mẹ của anh ta. Cuối cùng, nhân vật ma quái, bí ẩn miếu thiêng đã được giải thích bằng câu chuyện của vụ án. Trong “Tiếng hú ban đêm”, người phụ nữ bị chồng phụ bạc nên căm hận đàn ông. Bà dắt con gái đi biệt xứ. Khi con gái của bà bị hổ ăn thịt, bà đã giết chết hai con hổ con, chiến đấu với con hổ mẹ đến tận giây phút cuối cùng của cuộc đời. Tiếng hú thê thảm của bà thực ra không phải là tiếng hú ma quái như người dân lầm tưởng. Nó chất chứa nỗi đau của một người mẹ mất con, mất tất cả niềm tin vào cuộc sống và uất hận tột cùng đến điên loạn. Khác với các truyện trên, truyện “Một đêm trăng” (Thế Lữ) kể lại cuộc gặp gỡ của người kể chuyện và một cô gái. Cô gái ấy đã nhờ chàng trai cùng đi trả thù một người đàn ông mà cả hai quen biết, vì người đàn ông ấy đã hại chết người chồng chưa cưới của cô ấy. Cô ấy là người thực, tình cảm và sự hận thù của cô ấy là thực.

Bên cạnh vấn đề tình yêu, một số truyện khác lí giải những điều kì bí bằng những lời giải thích khoa học. Trong truyện “Lửa nến trong tranh” (Nguyễn Tuân), bức tranh mà người chơi tranh – cụ Lê Bích Xa – quyết tìm mua bằng được có nhiều điều bí ẩn. Bức tranh vẽ hình một ông tướng và một ngọn nến cháy soi xuống cuốn sách đang mở. Khi tắt ngọn nến trong tranh, ngọn nến bùng sáng nhưng bức tranh vẫn nguyên vẹn. Người chơi tranh đánh giá đây là một đặc điểm mang tính chất thần diệu trong nghệ thuật chơi tranh. Ông cũng đã mở tiệc trà để giới thiệu với mọi người về bức tranh và ca ngợi sự tài hoa của người họa sĩ đã vẽ bức tranh ấy. Trong “Cây đa ba chạc” (Đỗ Huy Nhiệm), hành tung của cụ già bí ẩn khiến mọi người nghĩ rằng ông là thần tiên và ma quỷ. Về sau, người ta hiểu rõ sự tình. Ông già đó là một người Tàu, đã đến làng để tìm nơi giấu của. Ông ta cố tỏ ra bí ẩn, kì dị để mọi người khiếp sợ, để hoàn thành công việc của mình. Truyện “Một chuyện lạ” (Đỗ Huy Nhiệm), một bác sĩ đã dùng thuật thôi miên để níu kéo một người đang hấp hối ở lại với trần gian.

Đối với một số truyện của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, tác giả đã có sự lí giải khoa học đối với các nhân vật tưởng chừng là ma quái. Lí do xuất hiện của các nhân vật đầy tính chất thế sự: tình mẫu tử, tình yêu lứa đôi, sự hận thù, lòng tham của cải, sự thể hiện tài năng... Phần đầu những câu chuyện này là sự thiêng hóa – gọi lên không khí rùng rợn, ma quái, sự xuất hiện của các nhân vật có ngoại hình, hành tung bí ẩn, kì lạ. Phần sau câu chuyện lại là sự giải thiêng – lí giải lí do xuất hiện của những nhân vật người trần mắt thịt và lí do khiến những người này chọn lớp vỏ bọc kì bí. Như vậy, các tác giả đã mượn chất liệu huyền thoại để rồi sau đó giải thiêng nhân vật bằng khoa học. Các tác giả đã giải các quan niệm về thế giới tự nhiên của người xưa để phá vào nó hơi thở của cuộc sống hiện đại. Kiểu truyện giải huyền thoại này chưa từng có trong truyền thống kì Việt Nam thời trung đại. Chỉ đến nửa đầu thế kỉ XX, khi khoa học kĩ thuật của phương Tây ảnh hưởng mạnh mẽ đến người Việt Nam, nhu cầu nhận thức lại huyền thoại bằng khoa học mới thực sự mạnh mẽ.

### **2.3. Nhân vật yêu ma – sự thể hiện thể sự, đời tư**

Nếu truyện thần thoại thường xây dựng những nhân vật siêu nhiên mang tầm vóc vũ trụ thì truyện truyền kì thường xây dựng nhân vật siêu nhiên mang cảm hứng thể sự, đời tư. Trong truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại, nhân vật yêu ma với cá tính khao khát yêu đương mà không được quyền làm người đã cho thấy con người trung đại thấu hiểu giá trị của cuộc sống, vẻ đẹp của con người. Dù các câu chuyện truyền kì thời trung đại thường khép lại với những rờn rã dạy theo đúng lễ giáo phong kiến, các nhân vật yêu ma (chủ yếu là nữ) vẫn gây ấn tượng sâu sắc với người đọc bởi sức sống tươi trẻ, sự khao khát tự do, khao khát tình yêu... Đó là một trong những lí do giúp các truyện truyền kì được dân chúng đón nhận nồng nhiệt dù nó bị Nho giáo xem thường.

Nối tiếp mạch nguồn truyền thống, nhân vật yêu ma trong truyện phỏng truyện kì của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX vẫn theo đuổi tình yêu tự do, táo bạo. Khác với truyện truyền kì thời trung đại, truyện phỏng truyện kì của văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX không còn những lời khuyên răn nhân vật tuân thủ lễ giáo phong kiến. Nhân vật yêu ma tự do biến hóa, chủ động lựa chọn hạnh phúc của mình. Trong nhiều tác phẩm, các nhân vật kì ảo có tình yêu lứa đôi sâu sắc như vợ chồng tình hổ trong “Thần hổ” (Tchya). Bên cạnh đó, các truyện ngắn này thể hiện tình yêu lứa đôi của người và các nhân vật kì ảo. Các nhân vật nam thường là người, các nhân vật nữ là các nhân vật kì ảo. Trong “Lan rừng” (Nhật Linh), Quang yêu say đắm nàng Sao. Nàng vốn là tinh hoa lan, có màu da như màu hoa, mắt như hai chấm đen trên đóa hoa, tỏa mùi hương hoa ngào ngạt. Nàng vô cùng dịu dàng, trong sáng, thánh thiện. Nàng đã giúp chàng vượt qua những hiểm nguy suối sâu, thú dữ khi chàng lạc đường đến nơi xa lạ. Trong “Trại Bò Tùng Linh” (Thế Lữ), trại ở đây là một khu nhà vốn gắn với những câu chuyện về những người tự tử, với gốc cây đề linh thiêng. Trong thời gian ở đây, Tuấn đã gặp và yêu Lan Hương. Mặc dù người nhà khiếp sợ hành tung ma quái của Lan Hương nhưng Tuấn vẫn mãi đi tìm nàng bởi đối với chàng thì nàng không chỉ là tình nhân mà còn là tri kỉ. Trong “Thần hổ” (Tchya), Đèo Lâm Khăng tình cờ gặp nàng ma Peng Slao. Nàng vốn là ma trành – bị hổ giết chết. Vì tình yêu với chàng, đêm đêm nàng lại trở về dương thế để nói tiếp cuộc ái ân. Nàng cũng nghĩ cách để chàng có thể thoát khỏi sự trả thù của hổ. Nàng cũng tiên đoán về cái chết của chàng để cuối cùng hai người có thể ở mãi mãi bên nhau. Trong “Xác ngọc lam” (Nguyễn Tuân), tinh cây dó yêu chàng trai làm giấy nên đã đến ở trong nhà chàng. Vốn ở chốn rừng sâu núi thẳm, không quen cuộc sống trần tục, khi chồng mất không còn ai chăm sóc, nàng sức tàn lực kiệt, phải bỏ đi. Trong “Đới Roi” (Nguyễn Tuân), nhân vật vì nghèo nên đã tự vẫn để người yêu đi tìm hạnh phúc mới. Để rồi đêm đêm, hồn ma ấy vẫn xuất hiện để trừng trị những kẻ dám xúc phạm tâm lòng ngay thẳng của người đã khuất. Nhìn chung, các nhân vật yêu ma luôn chủ động tìm kiếm và bảo vệ tình yêu một cách tự do, táo bạo, đầy hi sinh.

Trong truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, một số truyện đề cập tình yêu gắn liền với sự trả thù. Nhân vật yêu ma hiện lên với đầy đủ sự phức tạp của tình yêu, tính cách, số



phận như những nhân vật trần tục. Trong truyện “Ai hát giữa rừng khuya” (Tchya), những hồn ma yêu đương chàng tráng sĩ nhưng không được đáp lại bèn tìm cách trả thù. Đặc biệt, trong truyện “Báo oán” (Nguyễn Tuân), một người con gái bị phụ tình đã trở thành một hồn ma báo oán đến tận ba đời của kẻ thù. Trong “Người con gái thần rắn” (Cung Khanh) là một bản tình ca đau thương nhưng tuyệt đẹp của các nhân vật yêu ma. Nhân vật vì tình yêu mà dám đánh đổi tất cả mọi thứ mình có, kể cả tính mạng. Nhìn chung, tình yêu có thể dẫn tới những giận hờn, thậm chí hận thù, khổ đau, oan trái... nhưng nhân vật yêu ma vẫn luôn giành lấy tình yêu cho mình một cách chủ động, say đắm. Truyện phỏng truyền kì trong văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX thể hiện đậm đà cảm hứng giải phóng cá tính, giải phóng tình yêu, đòi bình đẳng nam nữ, chống lễ giáo phong kiến. Điều này cũng thể hiện mạnh mẽ qua thơ Mới, tiểu thuyết của Tự lực văn đoàn... Xây dựng nhân vật ma quái để khẳng định sức mạnh của tình yêu bằng một hình thức lung linh huyền ảo – các nhà văn của các truyện ngắn phỏng truyền kì đã hòa mình cùng những dòng tư tưởng tiến bộ lúc bấy giờ.

Bên cạnh cảm thức ca ngợi tình yêu, các nhân vật yêu ma trong truyện ngắn Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX còn được xây dựng để cất lên tiếng nói của những tình cảm khác của con người. Đó là sự cảm động của tình làng nghĩa xóm, tình nghĩa bạn chài...; những trần trở của tác giả về cuộc sống. Nhà văn Bùi Hiền với các truyện “Chiều sương”, “Một trận bão cuối năm”; nhà văn Thanh Tịnh với truyện “Làng” đã kể về những hồn ma của những người đã chết vì bão biển khi hành nghề đánh cá. Các nhân vật ma quái trong chùm truyện trên không mang lại cảm giác khiếp sợ cho người đọc. Các nhân vật khiến người đọc thương cảm vì nghề đánh cá thật vất vả và nguy hiểm; nhân vật cho dù là hồn ma vẫn đong đầy tình cảm với gia đình, làng xóm. Nhân vật yêu ma trong một số truyện khác còn góp phần ca ngợi cái đẹp của nghệ thuật, của tính cách. Trong “Xác ngọc lam” (Nguyễn Tuân), tinh dó hằng đêm hà hơi vào giấy khiến giấy của làng Chu đẹp không một loại giấy nào sánh bằng. Trong “Tâm sự nước độc” (Nguyễn Tuân), ông Chánh Thú một đời đàn cho vợ hát. Đến lúc ông chết đi, hồn ma của ông vẫn gảy đàn, vẫn khao khát trở về dương thế để tiếp tục nghiệp cầm ca. Trong “Loạn âm” (Nguyễn Tuân), ông Kinh Lịch vì ngay thẳng, chính trực nên được mời về làm quan ở cõi âm...

Trong một số truyện khác, nhà văn kể những câu chuyện li kì về nhân vật yêu ma. Đó là truyện “Ma xuống thang gác” (Thế Lữ) kể về hồn ma hay trêu những chàng trẻ tuổi, truyện “Ngủ với ma” (Đỗ Huy Nhiệm) kể về người học trò hằng đêm đến ngủ với cô giáo của mình mà không hay cô đã mất. Truyện “Tết trên Mường” (Đỗ Huy Nhiệm) kể về hai anh chàng lấu cá đã nghĩ cách để lấy được của cải của một cô gái đã chết. Trong truyện “Hoàng kim ốc”, “Trên bông lai” (Cung Khanh), các nhân vật như hồn người đã chết trở thành tiên, ma, đạo sĩ, thần linh... đã gặp gỡ và lí lẽ về cuộc đời. Trong đó, hồn Trang Chu đã nói rằng “Chết là mất, nhưng ta có mất gì đâu. Chúng ta chỉ thay đổi. Ngày trước có xác, nay xác bỏ đi, vì linh hồn đến kì trường thánh, không thể ở mãi trong ấy. Bỏ nhà ra đi,

sao gọi là chết ?” (Nguyen, 2009, p.479). Vì thế, các hồn ma dù đã chấm dứt sự sống về thể xác nhưng vẫn luôn trà trộn vào thế giới trần tục, vẫn rất quan tâm chuyện đời “thực tình, ma rên xiết vì chuyện thế gian mà người không rõ” (Nguyen, 2009, p.461). Tương tự truyền kì Việt Nam thời trung đại, trong các truyện phỏng truyền kì của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, tần số xuất hiện của nhân vật ma nhiều nhất so với các nhân vật yêu ma khác. Điều này chứng tỏ sự quan tâm về sự sống – cái chết luôn tồn tại mạnh mẽ trong tâm thức của con người.

Các nhân vật yêu ma trong nhiều truyện phỏng truyền kì của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX chủ yếu là kết quả của việc tái hiện các nhân vật yêu ma trong tín ngưỡng dân gian vào tác phẩm văn học. Các nhân vật có mọi cung bậc cảm xúc, tính cách phức tạp của con người, được thể hiện qua nhiều mối quan hệ khác nhau: yêu thương/oán hận, dịu dàng/ngghiêm khắc, nghịch ngợm/vị tha... Ấn tượng sâu sắc nhất mà nhân vật yêu ma để lại là tình yêu lứa đôi trong sáng, chủ động, đầy hi sinh... Trong các truyện dân gian, cuộc tình của các nhân vật siêu nhiên này sẽ sinh ra những nhân vật có tài năng xuất chúng. Xuất thân kì lạ là một đặc điểm thường thấy của những nhân vật kiệt xuất. Tuy nhiên, trong truyện phỏng truyền kì của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX, những cuộc tình này chỉ thỏa mãn tình cảm cá nhân của nhân vật. Nhân vật yêu ma đã được trần tục hóa để thể hiện cảm thức về thế sự, đời tư chứ không thực hiện những chức năng như trong văn học dân gian. Truyện phỏng truyền kì của Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX đã đặt nền móng cho sự xuất hiện của truyện ngắn, tiểu thuyết kì ảo của Việt Nam sau năm 1986. Ở đó, các nhà văn như Nguyễn Huy Thiệp, Phạm Thị Hoài, Nguyễn Khắc Trường, Lê Minh Hà đã viết về nhân vật lịch sử, nhân vật ma quái... như những nhân vật vừa tài giỏi vừa tầm thường, vừa cao cả vừa thấp hèn...

### **3. Kết luận**

Nhiều truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX đã viết về các nhân vật yêu ma. Các nhân vật này có nguồn gốc từ tín ngưỡng dân gian. Các nhà văn đã xây dựng nhân vật yêu ma theo hai cách khác nhau. Thứ nhất, họ xóa bỏ đi màn sương kì ảo bao bọc các nhân vật, giải thiêng nhân vật một cách khoa học để những nhân vật vốn được xem như là yêu ma trở thành những con người bình thường. Thứ hai, các nhà văn đã miêu tả nhân vật yêu ma với tất cả các cung bậc tình cảm, tính cách phức tạp như con người trần tục. Nhân vật kì ảo được xây dựng để thể hiện sự ca ngợi tình yêu đôi lứa, ca ngợi cái đẹp, nỗi trăn trở về cuộc đời... của tác giả. Các nhân vật ma quái với xuất thân, hành tung kì quái; năng lực siêu phàm đã tạo nên không khí rùng rợn, li kì cho câu chuyện. Nhìn chung, truyện Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX khi xây dựng nhân vật yêu ma đã thể hiện tư tưởng hiện đại: giải phóng tình yêu, bình đẳng nam nữ... và tạo nên hình thức nghệ thuật mới mẻ.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Barthes, R. (2008). *Nhung huyen thoai* (translated by Phung Van Tuu) [*Mythologies*]. Hanoi: Knowledge Publishing House.
- Bui, T. T. (2014). *Yeu to ki ao trong van xuoai duong dai Viet Nam* [*Fantasy elements in contemporary Vietnamese prose*]. Hanoi: Literature Publishing House.
- Chevalier, J., & Gheerbrant, A. (2002). *Tu dien bieu tuong van hoa the gioi: huyen thoai, chiêm mong, phong tục, cu chi, dang the, cac hình, mau sac, con so* (translated by Pham Vinh Cu, Nguyen Xuan Giao, Luu Huy Khanh, Nguyen Ngoc, Vu Dinh Phong, & Nguyen Van Vy) [*Dictionary of world cultural symbols: myths, dreams, customs, gestures, forms, shapes, colors, numbers*]. Da Nang: Da Nang Publishing House.
- Nguyen, H. C. (Ed). (2009). *Truyen truyen ki Viet Nam, quyển 3* [*Vietnamese strange stories, episode 3*]. Da Nang: Vietnam Education Publishing House.
- Meletinsky, E. M. (2004). *Thi phap cua huyen thoai* (translated by Tran Nho Thin, & Song Moc) [*Poetry of mythology*]. Hanoi: Hanoi National University Publishing House.
- Tran, N. T. (1999). *Co so van hoa Viet Nam* [*Vietnamese cultural establishment*]. Hanoi: Education Publishing House.
- Taylor, E. B. (2019). *Van hoa nguyen thuy* (translated by Huyen Giang) [*Primitive culture*]. Hanoi: Knowledge Publishing House.

### GHOST CHARACTERS IN VIETNAMESE STORIES IN THE FIRST HALF OF THE 20<sup>TH</sup> CENTURY

*Hoang Thi Thuy Duong*

*Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam*

*Corresponding author: Hoang Thi Thuy Duong – Email: duonghtt@hcmue.edu.vn*

*Received: August 04, 2021; Revised: October 15, 2021; Accepted: October 20, 2021*

#### ABSTRACT

*Using mythology criticism, historical and social criticism, poetic criticism combined with literature review, this article analyzes the characteristics of ghost characters in Vietnamese stories in the first half of the twentieth century. The ghost characters in Vietnamese stories in the period 1900-1945 were the result of the inheritance of Vietnamese folk beliefs. Some stories scientifically explained about demonic characters. Many stories described ghost characters from a worldly and private perspective. The study of the ghost characters in Vietnamese stories in the first half of the twentieth century contributes to explaining the uniqueness of the literature of this period in the journey of inheriting the myth of Vietnamese literature.*

**Keywords:** 20th century; ghost; ghost characters; stories; Vietnam